

TỔNG CỤC HẢI QUAN
Số: 131/TCHQ-GSQL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 1997

THÔNG TƯ

***Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 65/CP ngày 13.10.1995 của Chính phủ
về việc quy định thủ tục xuất nhập khẩu đá quý***

Căn cứ Nghị định số 65/CP ngày 13/10/1995 của Chính phủ về việc ban hành quy chế quản lý hoạt động trong lĩnh vực đá quý.

Căn cứ Nghị định 54/CP ngày 28/8/1993 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

Căn cứ Thông tư số 03/TM-CSTTTN ngày 11/3/1997 của Bộ Thương mại về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định 65/CP của Chính phủ.

Căn cứ Công văn số 1823 TCT/AC ngày 17/9/1996 của Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính về việc đăng ký sử dụng hoá đơn đặc thù.

Căn cứ Quyết định số 1940/QĐ-TCCB ngày 15/7/1996 của Bộ Công nghiệp về việc thành lập Trung tâm nghiên cứu - kiểm định đá quý và vàng.

Tổng cục Hải quan hướng dẫn và quy định cụ thể về thủ tục XNK đá quý như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG:

1. Các doanh nghiệp được Bộ Thương mại cấp giấy phép kinh doanh xuất nhập khẩu đá quý mới được phép kinh doanh XNK đá quý.

Các doanh nghiệp được thành lập theo Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam trong lĩnh vực đá quý phải theo đúng phạm vi giấy phép do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp và kế hoạch xuất nhập khẩu đá quý hàng năm được Bộ Thương mại duyệt.

2. Các doanh nghiệp kinh doanh đá quý không đủ điều kiện để được cấp giấy phép kinh doanh XNK nhưng nếu có nhu cầu XNK đá quý thì phải được Bộ Thương mại cho phép uỷ thác

XNK đá quý qua các doanh nghiệp có giấy phép XKXN đá quý.

3. Các quy định tại Thông tư này chỉ áp dụng đối với các sản phẩm là đá quý và đồ trang sức mỹ nghệ có gắn đá quý được gia công chế tác từ các nguồn nguyên liệu khai thác tại Việt Nam của các Đơn vị được phép kinh doanh xuất nhập khẩu đá quý theo chỉ đạo của Tổng Công ty đá quý và vàng Việt Nam (VIGECO).

II. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔNG CÔNG TY ĐÁ QUÝ VÀ VÀNG VIỆT NAM

1. Tổng Công ty đá quý và vàng Việt Nam phải lập danh sách và thông báo cho Tổng cục Hải quan tên và địa chỉ các Trụ sở giao dịch, các đơn vị được phép kinh doanh bán đá quý xuất khẩu thuộc Tổng Công ty (dưới đây được gọi là Đơn vị bán hàng).

2. Đăng ký với Tổng cục Hải quan và Cục Hải quan các Tỉnh, Thành phố có liên quan mẫu hoá đơn đặc thù để mua bán các sản phẩm là đá quý và các đồ trang sức mỹ nghệ có gắn đá quý đã được Bộ Tài chính duyệt, mẫu niêm phong, con dấu và chữ ký của người có trách nhiệm ký hoá đơn và ký niêm phong.

3. Tổng Công ty đá quý hoặc Đơn vị bán hàng chỉ được phép cấp hoá đơn cho khách mua hàng trước khi xuất cảnh 10 ngày và có trách nhiệm hướng dẫn khách mua hàng thực hiện đúng quy định của Hải quan về bảo quản niêm phong, xuất trình hàng, tờ khai hải quan và hoá đơn cho Hải quan cửa khẩu nơi xuất cảnh.

4. Ngay sau khi bán hàng (trừ ngày nghỉ theo quy định của pháp luật), Tổng Công ty hoặc Đơn vị bán hàng có trách nhiệm đến Cục Hải quan tỉnh, thành phố để làm thủ tục nộp thuế xuất khẩu và các khoản thu khác theo quy định hiện hành.

5. Tổng Công ty đá quý và các Đơn vị bán hàng phải có quy chế quản lý và các phương tiện, sổ sách theo dõi kịp thời số hàng đã bán, hàng tồn kho hàng ngày, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm tra thanh tra theo định kỳ hoặc đột xuất của các cơ quan chức năng đối với hoạt động trong lĩnh vực xuất nhập khẩu đá quý.

III. THỦ TỤC HẢI QUAN

Các doanh nghiệp kinh doanh XKXN đá quý được Bộ Thương mại cấp giấy phép kinh doanh XKXN mới được phép xuất khẩu, nhập khẩu đá quý.

Tất cả các lô đá quý không phân biệt trị giá khi xuất ra nước ngoài để bán hoặc khi tái nhập do không bán được đều phải có giấy giám định lô hàng theo quy định để xuất trình khi làm thủ tục hải quan.

1. Khi xuất khẩu một lô đá quý có trị giá từ 10.000 USD trở lên - các doanh nghiệp phải nộp cho Hải quan cửa khẩu bộ hồ sơ gồm có:

Giấy phép kinh doanh XNK đá quý do Bộ Thương mại cấp (bản sao có xác nhận công chứng Nhà nước).

Hợp đồng mua bán đá quý.

Giấy giám định đá quý do Cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước Việt Nam cấp theo quy định (bản chính).

Hoá đơn mua bán đá quý do Bộ Tài chính phát hành.

2. Khi xuất khẩu một lô đá quý có giá trị dưới 10.000 USD thì doanh nghiệp chỉ cần xuất trình với Hải quan cửa khẩu:

Giấy phép kinh doanh XNK đá quý do Bộ Thương mại cấp (bản sao có xác nhận công chứng Nhà nước).

Giấy giám định đá quý do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước Việt Nam cấp theo quy định (bản chính).

Hoá đơn mua bán đá quý do Bộ Tài chính phát hành.

3. Khi nhập khẩu đá quý doanh nghiệp phải xuất trình với Hải quan cửa khẩu bộ hồ sơ gồm có:

Giấy phép kinh doanh xuất nhập khẩu đá quý do Bộ Thương mại cấp (bản sao có xác nhận công chứng Nhà nước).

Hợp đồng hoặc văn bản có giá trị như hợp đồng mua bán đá quý.

Giấy giám định đá quý do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước Việt Nam cấp theo quy định (bản chính).

4. Các doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu đá quý có trách nhiệm nộp đủ thuế cho từng lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu theo đúng quy định của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu được quy định chi tiết tại Nghị định số 54/CP ngày 28/8/1993 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thực hiện của Bộ Tài chính và Tổng cục Hải quan.